TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Lạc Sơn, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa chị Bùi Thị Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: xóm Beo, xã Liên Vũ, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình và anh Trần Tùng Đ, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn 1, xã Hà Yên, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Trần Tùng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Đ và chị Th thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao cháu Trần Hoài Thu Ph, sinh ngày 01/11/2011 cho chị Th trực tiếp nuôi dạy, giáo dục kể từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Anh Đ có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về án phí: chị Bùi Thị Th tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp theo biên lai số 0000690 ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Hoàn trả lại chị Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân huyện Lạc Sơn;*
- *UBND xã Liên Vũ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoa